

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đỗ Quang Khánh**

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Hà Hùng Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Hoài Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/HSST ngày 02/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024, đối với bị cáo:

Triệu Bá Đ - sinh năm: 1993 tại tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: NL2 A02, Khu dân cư S, đường N, Khóm F, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số H ngõ A Y, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Triệu Văn K; Con bà: Phương Thị Tuyết H; Tiền án tiền sự: Không; D chỉ bản số 589 do Công an Quận C lập ngày 19/10/2023; Bị cáo đầu thú ngày 09/10/2023; Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 19/10/2023; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Chị M Phạm Lan A** - sinh năm 2000.

Địa chỉ: số B ngõ G T, phường N, quận C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Bạch Công T** - sinh năm 1991.

Địa chỉ: số B T, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Bá Đ thuê phòng 401 nhà số B ngõ G T, phường N, quận C, Hà Nội của anh Ngô Bảo K1 (Sinh năm: 2002, HKTT: Việt Đ, T, Bắc Ninh) từ 01/01/2023. Đến

ngày 01/9/2023 Đ trả phòng nhưng không trả chìa khóa phòng và khóa cửa nhà. Ngày 08/10/2023 do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Triệu Bá Đ nảy sinh ý định quay lại phòng 401 nhà số B ngõ G T để trộm cắp tài sản. Thời điểm này, anh Ngô Bảo K1 đã cho chị M Phạm Lan A (Sinh năm: 2000; HKTT: Khu E, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa) thuê lại phòng 401. Khoảng gần 10 giờ ngày 08/10/2023 Triệu Bá Đ mặc quần màu đen, áo màu nâu, đi dép màu đỏ đến phòng trọ, sử dụng chìa khóa mở cửa cuốn rồi đi lên tầng 4, dùng chìa khóa mở cửa phòng 401. Khi vào phòng, Đ thấy có 01 laptop nhãn hiệu Vaio Pro, màu bạc, dán màu đỏ trắng, sạc pin và 01 chuột dây tại bàn làm việc gần cửa sổ; kiểm tra tại ngăn kéo của tủ để tivi, Đ phát hiện có 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115 HS, màu xám. Đ lấy dây sạc, chuột, máy ảnh bỏ vào túi xách chéo đeo trên người, lấy laptop cho vào bụng rồi khóa cửa lại. Đ đi bộ đến cửa hàng Tuấn S địa chỉ số B T, phường C, quận B, Hà Nội gặp anh Bạch Công T (Sinh năm: 1991, địa chỉ: M, K, Hòa Bình) là chủ cửa hàng, Đ bảo anh T cài lại laptop nhưng không được nên Đ bán laptop cho anh T với giá 400.000 đồng (Kèm theo chuột và dây sạc) rồi bắt xe ôm đi về nhà trọ tại số H ngõ A phố Y, phường Y, quận C, Hà Nội cất máy ảnh. Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2023, anh Ngô Bảo K1 gọi cho Triệu Bá Đ hỏi về việc mất trộm đồ trong nhà trọ. Nhận thấy hành vi trộm cắp của bản thân là vi phạm pháp luật nên Triệu Bá Đ đến Cơ quan Công an xin đầu thú. Cơ quan Công an đã thu giữ tại phòng trọ của Đ 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115 HS màu đen; thu giữ của anh Bạch Công T chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng và 01 dây sạc, 01 chuột máy tính kèm theo.

Tại kết luận định giá số 413 ngày 10/10/2023 kết luận:

- 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng; Model: SVP132A1CW đời năm 2014 có giá trị: 6.293.000 đồng.
- 01 (Một) chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115 HS màu đen đời năm 2011 có giá trị: 470.000 đồng.
- 01 (Một) dây sạc máy tính xách tay màu đen không đủ cơ sở và căn cứ định giá.
- 01 (Một) chiếc chuột máy tính xách tay màu đen không đủ cơ sở và căn cứ định giá.

Tổng giá trị tài sản mất trộm là 6.763.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Tại Cơ điều tra, Triệu Bá Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với sơ đồ hiện trường, lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Bạch Công T là chủ cửa hàng Tuấn S đã mua lại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng của Triệu Bá Đ với giá 400.000 đồng. Do anh T không biết tài sản trên do Triệu Bá Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý đối với Bạch Công T.

Đối với vật chứng đã thu giữ: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng; Model: SVP132A1CW đời năm 2014; 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115 HS màu đen đời năm 2011; 01 dây sạc máy tính xách tay màu đen;

01 chuột máy tính xách tay màu đen Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M Phạm Lan A theo Quyết định xử lý vật chứng số 202 ngày 19/10/2023.

Về dân sự: Bị hại là chị M Phạm Lan A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Lời khai nhận tội của bị can Triệu Bá Đ phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSCG ngày 25/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Triệu Bá Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Triệu Bá Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Triệu Bá Đ từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Miễn hình phạt bổ sung.

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 400.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thấy mình có tội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Đồng thời căn cứ vào tang vật thu giữ và các tài liệu, kết luận định giá số 413/TCKH-BBĐGHĐ ngày 10/10/2023 cùng chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2023 Triệu Bá Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng kèm 01 dây sạc máy tính và 01 chuột máy tính; 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon

IXUS 115 HS màu đen của chị M Phạm Lan P tại phòng 401 nhà số B ngõ G T, phường N, quận C, thành phố Hà Nội. Tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là 6.763.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng*). Hành vi nêu trên của Triệu Bá Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội có mục đích, có chủ định trước, do trước đây thuê trọ tại phòng 401 nhà số B ngõ G T, phường N, quận C, thành phố Hà Nội, trả nhà nhưng bị cáo không trả lại chìa khóa cửa, bị cáo Đ đã dùng chiếc chìa khóa này để mở cửa lên tầng 4 mở khóa cửa phòng 401 và lén lút vào trong phòng trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù để cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trao trả cho bị hại để áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự .

[5] Về vật chứng và bồi thường dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trao trả lại cho bị hại. Bị hại là chị Mai Phạm Lan A1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Bạch Công T chủ cửa hàng T1 đã mua lại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio Pro 13.3 inch màu đỏ trắng của Triệu Bá Đ với giá 400.000 đồng. Do anh T không biết tài sản trên do Triệu Bá Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý đối với Bạch Công T, anh T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 400.000 đồng, đây là số tiền bị cáo được hưởng lời bất chính nên buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Triệu Bá Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

- **Triệu Bá Đ 09 (chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18 (mười tám)** tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, bị hại,
- người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Hương